

Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 20 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 518/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mông Thị T; Sinh năm 1995

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Hoàng Minh Đ; Sinh năm 1997

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Mông Thị T; Sinh năm 1995

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Anh Hoàng Minh Đ; Sinh năm 1997

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Minh Đ và chị Mông Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: giao cháu Hoàng Ngọc Minh C, sinh ngày 10/08/2018 cho chị Mông Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu C thành niên.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, bên không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Hoàng Minh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Hoàng Ngọc Minh C, sinh ngày 10/08/2018 mỗi tháng 3.000.000đồng cho đến khi cháu C thành niên.

Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: chị Mông Thị T nhận nộp 150.000đồng số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền mà chị đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 0009986 ngày 31/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Điêu Thị Hạnh